TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** _____
Số: 206/2019/QĐST-HNGĐ	*Sơn La, ngày 11 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 206/2019/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Khánh T, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Bản P, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Trần Thị K, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Bản P, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Khánh T và chị Trần Thị K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung: Anh Nguyễn Khánh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục 02 cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 16/5/2011 và cháu Nguyễn

Thành Đ, sinh ngày 05/10/2013 đến khi cháu N và cháu Đ trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b) Về cấp dưỡng: Chị Trần Thị K không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Nguyễn Khánh T không yêu cầu.

c) Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

d) Về nợ chung; Về tài sản riêng: Không có.

e) Về án phí:

Anh Nguyễn Khánh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0004621 ngày 28 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Hoàn trả cho anh Nguyễn Khánh T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Tp. Sơn La;
- Chi cục THADS Tp. Sơn La;
- UBND xã M, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phan Thị Hoa